

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 113/2020/HS-ST

Ngày: 13-5- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Th□ ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc Đ - sinh năm 1994. Nơi cư trú: T, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P (đã mất) và bà Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam: ngày 23/12/2019 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h05’ ngày 06/12/2019, tại khu vực đường T, phường T, thành phố T. Tổ tuần tra Cảnh sát cơ động, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Phúc Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, thu của Đ 01 túi nilong màu trắng chứa bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Đ khai đó là ma túy đá mua về để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Đ khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy, nên khoảng 21h00 ngày 06/12/2019, tại khu vực đường T, phường T, thành phố T, Đ gặp và mua 01 gói ma túy đá vias giá 300.000đ của một người thanh niên tên T nhưng Đ không biết tên và địa chỉ cụ thể. Sau khi mua được ma túy Đ cất giấu trong người để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Đ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Vision BKS 36B7-16253.

Tại bản kết luận giám định số 191/PC09 ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh hoá kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,306g loại Methamphetamine.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho Đ, do Đ không biết tên và địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Vision BKS 36B7-16253. Qua xác minh, chiếc xe trên là của anh Hoàng Văn C - SN 1992, trú tại: C, phường L, thành phố T cho Đ mượn nhưng không biết Đ dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại cho anh C.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Phúc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 22h05 phút ngày 06/12/2019, tại khu vực đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Nguyễn Phúc Đ đã tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,306gam loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Phúc Đ có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an C cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa C.

[4] Nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt nhưng với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa C cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên khi áp dụng hình phạt cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi nên không cần phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Nguyễn Phúc Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành kể từ ngày 23/12/2019.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Đào Văn Tú, Trịnh Văn Khương, Lại Thị Thanh Loan.

Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 101/THA ngày 26/3/2020.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thủy